**ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II LỊCH SỬ-ĐỊA LÍ 6 NH 2024-2025**

**I/ TRẮC NGHIỆM**

***Chọn 1 đáp án đúng nhất***

**Câu 1.**Mâu thuẫn bao trùm xã hội nước ta thời kì Bắc thuộc là mâu thuẫn giữa

A. nô tì với địa chủ, hào trưởng. B. nông dân lệ thuộc với hào trưởng.

C. nô tì với quan lại đô hộ phương Bắc. D. nhân dân Việt Nam với chính quyền đô hộ.

**Câu 2.**Hoạt động kinh tế chính của cư dân Champa là

A. thủ công nghiệp.                           B. thương nghiệp.

C. nông nghiệp trồng lúa nước.         D. mậu dịch hàng hải.

**Câu 3.**  Xã hội Việt Nam dưới thời Bắc thuộc xuất hiện những tầng lớp mới nào?

A. Lạc hầu, địa chủ người Việt.  B. Nô tì, nông dân công xã.

C. Lạc dân, nông dân lệ thuộc.  D. Địa chủ Hán, nông dân lệ thuộc.

**Câu 4.** Những biểu hiện nào cho thấy chính sách đồng hoá của phong kiến phương Bắc đối với Việt Nam đã thất bại?

A. Lễ hội diễn ra thường xuyên.

B. Đứng đầu là xã là tù trưởng, hào trưởng người Việt.

C. Những cuộc đấu tranh chống lại phong kiến phương Bắc.

D. Tiếng Việt, tín ngưỡng và các phong tục tập quán vẫn được bảo tồn.

**Câu 5.**  Để giữ gìn tiếng nói và chữ viết của mình, người Việt đã

A. học chữ Hán và viết chữ Hán.

C. chỉ sử dụng tiếng nói của tổ tiên mình.

B. không chấp nhận ngôn ngữ, chữ viết ngoại lai.

D. tiếp thu chữ Hán, nhưng vẫn sử dụng tiếng Việt.

**Câu 6.**  Sau khi lên làm vua, Lí Bí đặt quốc hiệu nước ta là

**A.**Đại Việt.  **B**. Nam Việt.         **C.**Đại Cồ Việt.**D.** Vạn Xuân.

**Câu 7.**  Khởi nghĩa Hai Bà Trưng (40 – 43) đã

A. mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử Việt Nam.

B. mở ra thời kì đấu tranh giành độc lập – tự chủ của người Việt.

C. đánh đổ ách cai trị của nhà Hán, chấm dứt thời Bắc thuộc.

D. giành được chính quyền tự chủ trong gần 60 năm.

**Câu 8.**Nhân dân Việt Nam lập đền thờ Hai Bà Trưng thể hiện điều gì?

A. Tinh thần đoàn kết và yêu nước của người Việt Nam.

B. Nhân dân kính trọng và ghi nhớ công lao của Hai Bà Trưng.

C. Sự phát triển của tín ngưỡng sùng bái tự nhiên của người Việt.

D. Thể hiện vai trò của người phụ nữ trong lịch sử dân tộc.

**Câu 9.** Phạm vi lãnh thổ của vương quốc Phù Nam chủ yếu thuộc khu vực nào của Việt Nam hiện nay?

A. Bắc Bộ. B. Bắc Trung Bộ. C. Nam Trung Bộ. D. Nam Bộ.

**Câu 10.** Phần lớn cư dân Phù Nam sống bằng nghề

A. khai thác lâm sản. B. sản xuất thủ công nghiệp.

C. trồng lúa nước. D. sản xuất muối.

**Câu 11.**  Năm 905, nhân cơ hội nhà Đường suy yếu, Khúc Thừa Dụ đã

A. nổi dậy khởi nghĩa, lên ngôi Hoàng đế, lập ra nước Vạn Xuân.

B. đánh chiếm thành Đại La, tự xưng Tiết độ xứ, xây dựng chính quyền tự chủ.

C. đánh chiếm Tống Bình, lên ngôi Hoàng đế, chấm dứt thời Bắc thuộc.

D. nổi dậy khởi nghĩa sau đó thi hành nhiều chính sách tiến bộ.

**Câu 12.**Các triều đại phong kiến phương Bắc bắt người Việt phải thay đổi phong tục theo người Hán nhằm mục đích gì?

A. Bảo tồn và phát triển tinh hoa văn hóa phương Đông.

B. Khai hóa văn minh cho nhân dân Việt Nam.

C. Nô dịch, đồng hóa người Việt về văn hóa.

D. Nâng cao trình độ nhận thức cho người Việt.

**Câu 13.**  Tên gọi ban đầu khi mới thành lập của Vương quốc Cham-pa là

A. Phù Nam. B. Văn Lang. C. Âu Lạc. D. Lâm Ấp.

**Câu 14.** Nội dung nào dưới đây **không**phản ánh đúng nội dung cải cách của Khúc Hạo?

A. Tổ chức lại các đơn vị hành chính. B. Bãi bỏ chính sách bóc lột của quan lại đô hộ.

C. Chiêu mộ thêm binh lính, chỉnh lại mức thuế. D. Duy trì bộ máy cai trị, bóc lột của nhà Đường.

**Câu 15.**Nguyên nhân chung dẫn đến sự bùng nổ của cuộc khởi nghĩa Mai Thúc Loan và Phùng Hưng là gì?

A. Ách cai trị hà khắc, tàn bạo của nhà Đường.

B. Nhà Đường bắt người Việt cống nạp quả vải.

C. Nhà Đường suy yếu, đứng trước nguy cơ sụp đổ.

D. Nhà Lương nới lỏng chính sách cai trị ở Việt Nam.

**Câu 16.** Lớp đất là gì?

A. Lớp vật chất vụn bở trên bề mặt lục địa, hình thành từ quá trình phong hóa.

B. Lớp vật chất tơi xốp ở bề mặt lục địa và các đảo, được đặc trưng bởi độ phì.

C. Lớp vật chất vụn bở, trên đó con người tiến hành các hoạt động trồng trọt.

D. Lớp vật chất tự nhiên, được con người cải tạo đưa vào sản xuất nông nghiệp.

**Câu 17.** Độ muối trung bình của đại dương là

A. 32‰. B. 34‰. C. 35‰. D. 33‰.

**Câu 18.** Sức hút của Mặt Trời và Mặt Trăng là nguyên nhân chủ yếu hình thành hiện tượng tự nhiên nào sau đây?

A. Dòng biển. B. Sóng ngầm. C. Sóng biển. D. Thủy triều.

**Câu 19.** Nguồn gốc sinh ra thành phần hữu cơ trong đất là

A. sinh vật. B. đá mẹ. C. địa hình. D. khí hậu.

**Câu 20.** Dân cư thường tập trung đông ở khu vực nào sau đây?

A. Miền núi, mỏ khoáng sản. B. Vùng đồng bằng, ven biển.

C. Các thung lũng, hẻm vực. D. Các ốc đảo và cao nguyên.

**Câu 21.** Trên Trái Đất có những đới khí hậu nào sau đây?

A. Một đới nóng, hai đới ôn hoà, hai đới lạnh. B. Hai đới nóng, một đới ôn hoà, hai đới lạnh.

C. Một đới nóng, hai đới ôn hoà, một đới lạnh. D. Hai đới nóng, hai đới ôn hoà, một đới lạnh

**Câu 22.**  Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do

A. bão, lốc xoáy trên các đại dương. B. chuyển động của dòng khí xoáy.

C. sự thay đổi áp suất của khí quyển. D. động đất ngầm dưới đáy biển.

**Câu 23.**  Khí hậu ôn đới lục địa có nhóm đất chính nào sau đây?

A. Đất pốtdôn. B. Đất đen. C. Đất đỏ vàng. D. Đất nâu đỏ.

**Câu 24.** Sinh vật trên Trái Đất tập trung chủ yếu ở

A. đới ôn hòa và đới lạnh. B. xích đạo và nhiệt đới.

C. đới nóng và đới ôn hòa. D. đới lạnh và đới nóng.

**Câu 25.**  Ở khu vực rừng nhiệt đới ẩm có loại đất nào sau đây?

A. Xám. B. Feralit. C. Đen. D. Pốtdôn.

**Câu 26.**  Hai yếu tố của khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành đất là

A. bức xạ và lượng mưa. B. độ ẩm và lượng mưa.

C. nhiệt độ và lượng mưa. D. nhiệt độ và ánh sáng.

**Câu 27.** Châu lục nào sau đây tập trung đông dân nhất thế giới?

A. Châu Á. B. Châu Mĩ. C. Châu Âu. D. Châu Phi.

**II/ TỰ LUẬN**

**Câu 1. Nêu ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng (938)**

- Đập tan ý chí xâm lược của quân Nam Hán.

- Chấm dứt thời kì Bắc thuộc, mở ra một thời đại mới - thời đại độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc Việt Nam.

- Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các cuộc đấu tranh yêu nước sau này.

**Câu 2. Em hãy nêu những điểm độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền.**

- Tận dụng địa thế tự nhiên hiểm trở của sông Bạch Đằng để xây dựng trận địa tấn công giặc.

- Sáng tạo ra cách sử dụng các cọc ngầm và quy luật lên – xuống của thủy triều để bố trí trận địa chiến đấu.

- Tổ chức, bố trí và sử dụng các lực lượng hợp lý, linh hoạt để tiêu diệt quân địch

**Câu 3. Những thành tựu văn hóa tiêu biểu nào của Chăm-pa vẫn được bảo tồn đến ngày nay? Di tích văn hóa Chăm nào được UNESSCO công nhận là di sản văn hóa thế giới?**

Những thành tựu văn hóa tiêu biểu của vương quốc Champa vẫn được bảo tồn đến ngày nay là:

+ Đền, tháp chăm (khu Thánh địa Mỹ Sơn).

+ Nghệ thuật tạo hình, ví dụ: tượng Vũ nữ; đài thờ Trà Kiệu…

– Thánh địa Mỹ Sơn là Di tích văn hóa Chăm được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới.

**Câu 4. Trình bày quá trình thành lập, phát triển và suy vong của vương quốc Phù Nam.**

- Vương quốc cổ Phù Nam ra đời vào khoảng thế kỉ I.

- Địa bàn chủ yếu thuộc Nam Bộ Việt Nam ngày nay.

- Từ thế kỉ III, Phù Nam là quốc gia phát triển nhất trong khu vực Đông Nam Á.

- Thế kỉ VI, Phù Nam suy yếu và bị Chân Lạp thôn tính, sụp đổ vào khoảng đầu thế kỉ VII.

**Câu 5.** **Trình bày đặc điểm của rừng nhiệt đới.**

- Là kiểu hệ sinh thái chuyển tiếp từ xavan cây bụi sang rừng mưa nhiệt đới.

- Gồm nhiều tầng cây (3-5 tầng) với các thảm thực vật cấu tạo theo chiều thắng đứng từ mặt đất lên đến tán rừng.

- Có nhiều loại như rừng mưa nhiệt đới, rừng nhiệt đới gió mùa, rừng xen cây rụng lá,…

- Giới động, thực vật đa dạng, phong phú.

**Câu 6. Nêu ví dụ về sự đa dạng của thế giới sinh vật ở lục địa và ở đại dương.**

- Lục địa:

+ Thực vật: Từ cực về Xích đạo có các thảm thực vật đặc trưng như đài nguyên, rừng lá kim, thảo nguyên, hoang mạc, xavan, rừng nhiệt đới,...

+ Động vật: chó, mèo, hổ, khỉ, gà, ngựa,…

- Đại dương:

+ Thực vật: các loài rong, rêu, tảo

+ Động vật: cá, tôm, mực, hải cẩu, rùa biển,….

**Câu 7. Trình bày một số nhân tố hình thành đất.**

- Đá mẹ là nguồn gốc cung cấp vật chất vô cơ cho đất, ảnh hưởng đến màu sắc và tính chất của đất.

- Khí hậu, đặc biệt là nhiệt độ và lượng mưa tạo điều kiện thuận lợi hoặc khó khăn cho quá trình phân giải các chất khoáng và chất hữu cơ trong đất.

- Sinh vật đóng vai trò quan trọng trong quá trình hình thành đất. Thực vât cung cấp vật chất hữu cơ, vi sinh vật phân giải xác súc vật tạo mùn, động vật làm đất tơi xốp hơn.

- Ngoài ra, sự hình thành đất còn chịu ảnh hưởng của địa hình, thời gian, con người.